1. Usecase chức năng



1. Mô tả usecase
2. Quản lý giỏ hàng

|  |  |
| --- | --- |
| Tên use case | Quản lý giỏ hàng |
| Tóm tắt | Cho phép khách hàng xem danh sách sản phẩm, cập nhật số lượng sản phẩm, thêm sản phẩm, xoá sản phẩm mà mình chọn để mua |
| Tác nhân | Khác hàng |
| Dòng sự kiện chính | 1. Khách hàng chọn vào biểu tượng giỏ hàng ở góc phải thanh menu chức năng. 2. Hệ thống hiển thị bảng danh sách sản phẩm mà khách hàng chọn mua với các trường hình ảnh, tên, mô tả, giá, số lượng,… 3. Khách hàng có thể click chọn một trong các chức năng, thêm giỏ hàng, cập nhật, xoá. |
| Dòng sự kiện phụ |  |
| Các yêu cầu đặc biệt | Giao diện thân thiện, đơn giản, dễ dùng |
| Điều kiện tiên quyết | Phải truy cập vào trang web bán hàng |
| Hậu điều kiện | Số lượng sản phẩm sẽ được lưu trữ vào chi tiết đơn hàng và đơn hàng. |

1. Tìm kiếm

|  |  |
| --- | --- |
| Tên use case | Tìm kiếm |
| Tóm tắt | Cho phép khách hàng tìm kiếm theo danh mục sản phẩm: sách giáo khoa, tiểu thuyết, truyện cười, DVD âm nhạc, DVD tiếng anh, đồ dùng học tập,…. |
| Tác nhân | Khác hàng |
| Dòng sự kiện chính | 1. Khách hàng chọn tiêu chí là tên danh mục muốn tìm kiếm, mặc định là tất cả các danh mục. Sau đó nhập tên hoặc loại sản phẩm muốn tìm kiếm. 2. Hệ thống sẽ tìm kiếm trong cơ sở dữ liệu các sản phẩm thuộc danh mục và thoả yêu cầu khách hàng. 3. Hệ thống hiển thị kết quả tìm kiếm. |
| Dòng sự kiện phụ | A4- Ở bước này khách hàng có thể chọn chức năng xem chi tiết để xem chi tiết sản phẩm, hệ thống sẻ gọi use case chức năng xem chi tiết. |
| Các yêu cầu đặc biệt | Giao diện thân thiện, đơn giản, dễ dùng |
| Điều kiện tiên quyết | Phải truy cập vào trang web bán hàng |
| Hậu điều kiện |  |

1. Duyệt theo danh mục

|  |  |
| --- | --- |
| Tên use case | Duyệt theo danh mục |
| Tóm tắt | Cho phép khách hàng tìm kiếm nhanh danh sách sản phẩm theo danh mục sản phẩm hiện thị trên thanh sidebar. |
| Tác nhân | Khác hàng |
| Dòng sự kiện chính | 1. Khách hàng click vào danh mục muốn tìm kiếm. 2. Hệ thống hiển thị danh sách danh mục con. 3. Khách hàng chọn danh mục con muốn xem. 4. Hệ thống hiển thị kết quả duyệt. |
| Dòng sự kiện phụ |  |
| Các yêu cầu đặc biệt | Giao diện thân thiện, đơn giản, dễ dùng |
| Điều kiện tiên quyết | Phải truy cập vào trang web bán hàng |
| Hậu điều kiện | Số lượng sản phẩm sẽ được lưu trữ vào chi tiết đơn hàng và đơn hàng. |

1. Xem chi tiết

|  |  |
| --- | --- |
| Tên use case | Xem chi tiết |
| Tóm tắt | Cho phép khách hàng tìm kiếm nhanh danh sách sản phẩm theo danh mục sản phẩm hiện thị trên thanh sidebar. |
| Tác nhân | Khác hàng |
| Dòng sự kiện chính | 1. Khách hàng click vào tên sản phẩm để tiến hành xem chi tiết sản phẩm. 2. Hệ thống hiện thị thông tin chi tiết về sản phẩm đó như tên sản phẩm, mô tả, giá cả, hình ảnh, chủ đề, tên tác giả nếu là sách. 3. Khách hàng xem thông sản phẩm mong muốn. |
| Dòng sự kiện phụ | 4a- Ở bước này khách hàng có thể chọn chức năng thêm giỏ hàng nếu muốn mua sản phẩm, hệ thống sẽ gọi chức năng thêm gió hàng.  4b- Ở bước này nếu khách hàng muốn thêm một sản phẩm vào giá sách thì khách hàng hàng chọn chức năng thêm vao giá sách, hệ thống sẽ gọi thực hiện use case chức năng thêm vào giá sách. |
| Các yêu cầu đặc biệt | Giao diện thân thiện, đơn giản, dễ dùng |
| Điều kiện tiên quyết | Phải truy cập vào trang web bán hàng va đang ở trong màn hình có chứa danh sách sản phẩm |
| Hậu điều kiện | Sản phẩm được cập nhật lại số lượng trong cơ sở dữ liệu |

1. Cập nhật giỏ hàng

|  |  |
| --- | --- |
| Tên use case | Cập nhật giỏ hàng |
| Tóm tắt | Cho phép khách hàng cập nhật lại số lượng một từng sản phẩm muốn mua. |
| Tác nhân | Khác hàng |
| Dòng sự kiện chính | 1. Khách hàng click vào button +. 2. Hệ thống kiếm tra số lượng hợp lệ 3. Hệ thống sẽ duyệt vào cơ sở dữ liễu và thay đổi số lượng sản phẩm đó trong chi tiết đơn hàng, cập nhật lại tổng giá trong đơn hàng và hiện thị tổng giá ra màn hình. 4. Hiện thị kết quả cập nhật. |
| Dòng sự kiện phụ | 2a- Ở bước này nếu số lượng thay đổi không hợp lệ thì chuyển qua bước 4 |
| Các yêu cầu đặc biệt | Giao diện thân thiện, đơn giản, dễ dùng |
| Điều kiện tiên quyết | Khách hàng đang ở trong chức năng quản lý giỏ hàng, click vào một trong hai button +, - để cập nhật số lượng của một sản phẩm muốn mua. |
| Hậu điều kiện | Cập nhật số lượng sản phẩm trên đơn hàng, và trong giá |
| Dòng ngoại lệ | 1a- Nếu số lượng sản phẩm bằng 1 chỉ cho phép tang chứ không cho phép giảm. Nếu sản phẩm cập nhật lớn hơn sản phẩm trong giá thì không cho thêm số lượng và thông báo khách hàng rằng không đủ hàng cung cấp |

1. Xoá Sản Phẩm

|  |  |
| --- | --- |
| Tên use case | Xoá Sản Phẩm |
| Tóm tắt | Cho phép khách hàng xoá một sản phẩm không mong muốn ra khỏi giỏ hàng. |
| Tác nhân | Khác hàng |
| Dòng sự kiện chính | 1. Hệ thống hiện thị danh sách sản phẩm trong giỏ hàng. 2. Khách hàng click vào hình ảnh thùng rác nhỏ cuối dòng thông tin sản phẩm. 3. Hệ thống kiểm tra sản phẩm có trong giỏ hàng hay không. 4. Hệ thống xoá sản phẩm ra khỏi giỏ hàng. 5. Cập nhật lại số lượng trong cửa hàng. 6. Hiển thị kết quả xoá. |
| Dòng sự kiện phụ | 3a- Nếu sản phẩm không có trong đơn đặt hàng hệ thống quay lại bước 1, cập nhật lại list sản phẩm |
| Các yêu cầu đặc biệt | Giao diện thân thiện, đơn giản, dễ dùng |
| Điều kiện tiên quyết | Phải truy cập vào trang web bán hàng |
| Hậu điều kiện | Sản phẩm được cập nhật lại số lượng trong cơ sở dữ liệu |

1. Quản lý đơn đặt hàng

|  |  |
| --- | --- |
| Tên use case | Quản lý đơn đặt hàng |
| Tóm tắt | Cho phép khách hàng xem danh sách các đơn đặt hàng của mình |
| Tác nhân | Khác hàng |
| Dòng sự kiện chính | 1. Khách hàng chọn “Quản lí đơn đặt hàng”. 2. Hiển thị danh sach đơn đặt hàng. 3. Thực hiện các chức năng tuỳ chọn (Xem chi tiết, Huỷ) |
| Dòng sự kiện phụ |  |
| Các yêu cầu đặc biệt | Giao diện thân thiện, đơn giản, dễ dùng |
| Điều kiện tiên quyết | Phải đăng nhập vào website |
| Hậu điều kiện |  |

1. Xem Chi Tiết DDH

|  |  |
| --- | --- |
| Tên use case | Xem Chi Tiết DDH |
| Tóm tắt | Cho phép khách hàng xem thông tin chi tiết của một đơn đặt hàng nhất định |
| Tác nhân | Khác hàng |
| Dòng sự kiện chính | 1. Khách hàng chọn “Xem chi tiết DDH”. 2. Hệ thống tìm kiếm thông tin đơn đặt hàng theo mã đơn đặt hàng. 3. Hệ thống hiển thị kết quả đơn đặt hàng muốn xem |
| Dòng sự kiện phụ |  |
| Các yêu cầu đặc biệt | Giao diện thân thiện, đơn giản, dễ dùng |
| Điều kiện tiên quyết | Phải truy cập vào trang web bán hàng |
| Hậu điều kiện |  |

1. Huỷ đơn đặt hàng

|  |  |
| --- | --- |
| Tên use case | Huỷ đơn đặt hàng |
| Tóm tắt | Cho phép khách hàng tìm kiếm nhanh danh sách sản phẩm theo danh mục sản phẩm hiện thị trên thanh sidebar. |
| Tác nhân | Khách hàng |
| Dòng sự kiện chính | 1. Khách hàng chọn “Huỷ đơn đặt hàng” trên bảng danh sách đơn đặt hàng của đơn đặt hàng muốn huỷ. 2. Hệ thống kiểm tra thông tin đơn đặt hàng muốn huỷ hợp lệ. 3. Hệ thống xoá thông tin đơn đặt hàng trong hệ thống. 4. Hệ thống cập nhật lại số lượng sản phẩm trong bảng sản phẩm. 5. Hệ thống hiển thị kết quả |
| Dòng sự kiện phụ | 2a- Nếu đơn hàng không hợp lệ , chuyên đến bước 5 |
| Các yêu cầu đặc biệt | Giao diện thân thiện, đơn giản, dễ dùng |
| Điều kiện tiên quyết | Phải đăng nhập |
| Hậu điều kiện | Xoá đơn hàng trong chi tiết đơn hàng, đơn hàng. Tăng số lượng sản phẩm trong cửa hàng lên |

1. Đánh Gía Sản Phẩm

|  |  |
| --- | --- |
| Tên use case | Đánh Gía Sản Phẩm |
| Tóm tắt | Cho phép khách hàng đánh giá sản phẩm tương ứng với 1 sao, 2 sao, 3 sao, 4 sao, 5 sao. |
| Tác nhân | Khách hàng |
| Dòng sự kiện chính | 1. Khách hàng chọn sao muốn đánh giá. 2. Hệ thống thêm đánh giá vào csdl 3. Hệ thống hiển thị kết quả đánh giá. |
| Dòng sự kiện phụ | 2a- Nếu khách hàng đã đánh giá, thì cập nhật lại vào csdl |
| Các yêu cầu đặc biệt | Giao diện thân thiện, đơn giản, dễ dùng |
| Điều kiện tiên quyết | Phải đăng nhập và đăng ở màn hình xem chi tiết sản phẩm |
| Hậu điều kiện | Thêm thông tin đánh giá vào cơ sở dữ liệu |

1. Bình luận sản phẩm

|  |  |
| --- | --- |
| Tên use case | Bình luận sản phẩm |
| Tóm tắt | Cho phép khách hàng bình luận về sản phẩm |
| Tác nhân | Khách hàng |
| Dòng sự kiện chính | 1. Khách hàng click vào button bình luận. 2. Hệ thống thêm thông tin bịnh luận vào cơ sở dữ liệu. 3. Hệ thống hiển thị kết quả bình luận |
| Dòng sự kiện phụ |  |
| Các yêu cầu đặc biệt | Giao diện thân thiện, đơn giản, dễ dùng |
| Điều kiện tiên quyết | Khách hàng phải đăng nhập và đang ở trong cửa sổ xem chi tiết sản phẩm |
| Hậu điều kiện | Thêm thông tin bình luận của khách hàng vào database |
| Dòng ngoại lệ |  |

1. Hoàn tất đặt hàng

|  |  |
| --- | --- |
| Tên use case | Hoàn tất đặt hàng |
| Tóm tắt | Cho phép khách hàng hoàn thành đơn đặt hàng và tiến hành thanh toán để có được sản phẩm. |
| Tác nhân | Khác hàng |
| Dòng sự kiện chính | 1. Khách hàng chọn chức năng hoàn tất đặt hàng. 2. Hệ thống yêu cầu nhập thông tin giao hàng 3. Khách hàng nhập thông tin giao hàng( thời gian, địa điểm) và chọn đăng ký nhận mail thông báo về sản phẩm vừa mua. 4. Khách hàng chọn hình thức thanh toán paypal hoặc bảo kim 5. Khách hàng nhập số tài khoản sử dụng thanh toán. 6. Hệ thống gửi yêu cầu đến hệ thống thanh toán để xác minh. 7. Khách hàng nhập mã thanh toán được gửi qua điện thoại bởi hệ thống thanh toán. 8. Hệ thống gửi mã thanh toán đến hệ thống thanh toán kiểm tra và thanh toán. 9. Hệ thống cập nhật trạng thái đơn hàng vào csdl. 10. Hiện thị kết quả thanh toán. |
| Dòng sự kiện phụ | 6a- Nếu tài khoản không hợp lệ, quay lại bước 5 và thông báo vui lòng kiểm tra lại tài khoản.  8a- Nếu mã thanh toán không hợp lệ quay lại bước 5. |
| Các yêu cầu đặc biệt | Giao diện thân thiện, đơn giản, dễ dùng |
| Điều kiện tiên quyết | Phải truy cập vào trang web bán hàng |
| Hậu điều kiện | Sản phẩm được cập nhật lại số lượng trong cơ sở dữ liệu |

1. Activity diagram:
   1. Quản lý giỏ hàng:



* 1. Tìm kiếm:



* 1. Duyệt theo danh mục:



* 1. Xem chi tiết:



* 1. Cập nhật:



* 1. Xoá:



* 1. Quản lý đơn đặt hàng:



* 1. Xem chi tiết DDH:



* 1. Huỷ đơn đặt hàng:



* 1. Đánh giá sản phẩm:



* 1. Bình luận sản phẩm:



* 1. Hoàn tất đơn đặt hàng:



1. Sequence diagram
   1. Quản lý giỏ hàng:



* 1. Tìm kiếm:



* 1. Duyệt theo danh mục:



* 1. Xem chi tiết:



* 1. Cập nhật:



* 1. Xoá:



* 1. Quản lý đơn đặt hàng:



* 1. Xem chi tiết DDH:



* 1. Huỷ đơn đặt hàng:



* 1. Đánh giá sản phẩm:



* 1. Bình luận sản phẩm:



* 1. Hoàn tất đơn đặt hàng:

